

**HLB** International

A&C

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN  
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2009**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH**

**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán	4
4. Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2009	5 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009	14 - 23

\*\*\*\*\*

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH

## BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 đã được kiểm toán.

### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành được thành lập và hoạt động theo Luật Chứng khoán. Công ty hoạt động theo Giấy phép hoạt động kinh doanh số 84/UBCK – GPHĐKD ngày 05 tháng 3 năm 2008 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Vốn pháp định 35.000.000.000 VND

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp	Tỷ lệ (%)
Mai Thanh Trúc	8.750.000.000	25,00%
Nguyễn Thị Cẩm Viên	3.850.000.000	11,00%
Nguyễn Hiệp	3.150.000.000	9,00%
Trần Danh Sơn	7.000.000.000	20,00%
Đoàn Tường Triệu (đại diện vốn của Công ty Cổ phần Năm Bảy Bảy)	1.750.000.000	5,00%
Các cổ đông khác	10.500.000.000	30,00%
<b>Cộng</b>	<b>35.000.000.000</b>	<b>100,00</b>

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : 82 – 84 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84 – 8) 39 147 799

Fax : (84 – 8) 39 144 511

E-mail : vts@vts.com.vn

Mã số thuế : 0305544188

Hoạt động chính của Công ty là môi giới chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán

### Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 05 đến trang 23).

### Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2009 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

### Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

#### Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Mai Thanh Trúc	Chủ tịch	04 tháng 04 năm 2007	-
Nguyễn Thị Cẩm Viên	Ủy viên	04 tháng 04 năm 2007	-
Nguyễn Hiệp	Ủy viên	04 tháng 04 năm 2007	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH**  
**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

**Tổng Giám đốc**

Họ và tên	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Mai Thanh Trúc	04 tháng 04 năm 2007	-

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

**Xác nhận của Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tôi, Tổng Giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.



Mai Thanh Trúc  
Tổng Giám đốc



Ngày 25 tháng 3 năm 2010



www.auditconsult.com.vn

# CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Headquarters : 229 Dong Khoi St., District 1, Hochiminh City - Tel: (08) 38272 295 - Fax: (84-8) 3 8272 300  
Branch in Hanoi : 40 Giang Vo St., Dong Da District, Ha Noi City - Tel: (04) 37367 879 - Fax: (84-4) 3 7367 869  
Branch in Nha Trang-Khanh Hoa : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City - Tel: (058) 3876 555 - Fax: (84-58) 3 875 327  
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Ninh Kieu District, Can Tho City - Tel: (071) 03764 995 - Fax: (84-71) 03764 996

Số: 0276/2010/BCTC-KTTV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN

### VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2009 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH

**Kính gửi: CỐ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2009 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 15 tháng 3 năm 2010, từ trang 05 đến trang 23 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Tổng Giám đốc. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Báo cáo tài chính của Công ty năm 2008 đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2008 có dạng ý kiến ngoại trừ. Việc ngoại trừ liên quan đến khả năng thu hồi khoản vay và tạm ứng với tổng số tiền là 24.040.950.163 VND, chiếm 69% vốn pháp định và ảnh hưởng của sự việc nêu trên đến tính tuân thủ điều lệ Công ty và tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

#### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



Bùi Văn Khá - Phó Tổng Giám đốc  
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0085/KTV

Mai Thị Kim Dung - Kiểm toán viên  
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1163/KTV

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH**

Địa chỉ: 82 - 84 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A -</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>131.457.456.158</b>	<b>33.402.199.049</b>
<b>I.</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>31.288.933.926</b>	<b>9.173.962.345</b>
1.	Tiền	111		31.288.933.926	9.173.962.345
2.	Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II.</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1.	Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
<b>III.</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>100.138.212.575</b>	<b>15.881.335.955</b>
1.	Phải thu khách hàng	131		-	-
2.	Trả trước cho người bán	132		-	-
3.	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5.	Các khoản phải thu khác	135	<b>V.3</b>	100.138.212.575	15.881.335.955
6.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
<b>IV.</b>	<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>5.512.500</b>	<b>17.228.942</b>
1.	Hàng tồn kho	141	<b>V.4</b>	5.512.500	17.228.942
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V.</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>24.797.157</b>	<b>8.329.671.807</b>
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	<b>V.5</b>	18.797.157	76.557.649
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4.	Tài sản ngắn hạn khác	158	<b>V.6</b>	6.000.000	8.253.114.158

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH

Địa chỉ: 82 - 84 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B -</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>3.037.904.988</b>	<b>2.056.610.308</b>
<b>I.</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2.	Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3.	Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4.	Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>2.684.624.527</b>	<b>1.843.610.308</b>
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	1.350.513.529	1.291.870.019
	<i>Nguyên giá</i>	222		2.049.386.217	1.502.294.197
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(698.872.688)	(210.424.178)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
	<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227	V.8	1.334.110.998	551.740.289
	<i>Nguyên giá</i>	228		1.418.590.000	580.779.252
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(84.479.002)	(29.038.963)
4.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
<b>III.</b>	<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>		-	-
	<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
<b>IV.</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1.	Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3.	Đầu tư chứng khoán dài hạn	253		-	-
	<i>Chứng khoán sẵn sàng để bán</i>	254		-	-
	<i>Chứng khoán nắm giữ đến ngày đáo hạn</i>	255		-	-
4.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
<b>V.</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>353.280.461</b>	<b>213.000.000</b>
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	135.721.507	-
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.10	-	-
3.	Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	263	V.11	124.558.954	120.000.000
4.	Tài sản dài hạn khác	268	V.12	93.000.000	93.000.000
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>134.495.361.146</b>	<b>35.458.809.357</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH

Địa chỉ: 82 - 84 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>300</b>		<b>99.406.045.679</b>	<b>3.111.344.966</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>310</b>		<b>99.406.045.679</b>	<b>3.111.344.966</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn		311	V.13	10.000.000.000	-
2. Phải trả người bán		312		-	10.000.000
3. Người mua trả tiền trước		313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		314	V.14	41.814.320	7.127.096
5. Phải trả người lao động		315		-	-
6. Chi phí phải trả		316	V.15	134.015.328	-
7. Phải trả nội bộ		317		-	-
8. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán		320		-	-
9. Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu		321		-	-
10. Phải trả tổ chức phát hành chứng khoán		322		-	1.059.105.000
11. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác		328	V.16	89.230.216.031	2.035.112.870
12. Dự phòng phải trả ngắn hạn		329		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>330</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Phải trả dài hạn người bán		331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ		332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác		333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn		334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn		337		-	-
8. Dự phòng bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư		339		-	-
<b>B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>400</b>		<b>35.089.315.467</b>	<b>32.347.464.391</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>		<b>410</b>		<b>35.104.315.467</b>	<b>32.355.964.391</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		411	V.17	35.000.000.000	35.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu		413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ		414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển		417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính		418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		420	V.17	104.315.467	(2.644.035.609)
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		421		-	-
<b>II. Quỹ khen thưởng, phúc lợi</b>		<b>430</b>	<b>V.18</b>	<b>(15.000.000)</b>	<b>(8.500.000)</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>440</b>		<b>124.405.361.146</b>	<b>35.458.900.357</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH

Địa chỉ: 82 - 84 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản cố định thuê ngoài	001		-	-
2. Vật tư, chứng chỉ có giá nhận giữ hộ	002		-	-
3. Tài sản nhận ký cược	003		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	004		-	-
5. Ngoại tệ các loại	005		-	-
6. Chứng khoán lưu ký	006		5.269.956	351.826
Trong đó:				
6.1 Chứng khoán giao dịch	007		5.074.656	351.826
6.1.1 Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	008		-	-
6.1.2 Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	009		5.064.656	351.826
6.1.3 Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	010		10.000	-
6.1.4 Chứng khoán giao dịch của tổ chức khác	011		-	-
6.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	012		130.000	-
6.2.1 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của thành viên lưu	013		-	-
6.2.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	014		130.000	-
6.2.3 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng nước ngoài	015		-	-
6.2.4 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của tổ chức khác	016		-	-
6.3 Chứng khoán cầm cố	017		65.000	-
6.3.1 Chứng khoán cầm cố của thành viên lưu ký	018		-	-
6.3.2 Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước	019		65.000	-
6.3.3 Chứng khoán cầm cố của khách hàng nước ngoài	020		-	-
6.3.4 Chứng khoán cầm cố của tổ chức khác	021		-	-
6.4 Chứng khoán tạm giữ	022		-	-
6.4.1 Chứng khoán tạm giữ của thành viên lưu ký	023		-	-
6.4.2 Chứng khoán tạm giữ của khách hàng trong nước	024		-	-
6.4.3 Chứng khoán tạm giữ của khách hàng nước ngoài	025		-	-
6.4.4 Chứng khoán tạm giữ của tổ chức khác	026		-	-
6.5 Chứng khoán chờ thanh toán	027		-	-
6.5.1 Chứng khoán chờ thanh toán của thành viên lưu ký	028		-	-
6.5.2 Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong	029		-	-
6.5.3 Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng nước			-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH**

Địa chỉ: 82 - 84 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>6.6 Chứng khoán phong toả chờ rút</b>	<b>032</b>		-	-
6.6.1 Chứng khoán phong toả chờ rút của thành viên lưu ký	033		-	-
6.6.2 Chứng khoán phong toả chờ rút của khách hàng trong nước	034		-	-
6.6.3 Chứng khoán phong toả chờ rút của khách hàng nước ngoài	035		-	-
6.6.4 Chứng khoán phong toả chờ rút của tổ chức khác	036		-	-
<b>6.7 Chứng khoán chờ giao dịch</b>	<b>037</b>		-	-
6.7.1 Chứng khoán chờ giao dịch của thành viên lưu ký	038		-	-
6.7.2 Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	039		-	-
6.7.3 Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng nước ngoài	040		-	-
6.7.4 Chứng khoán chờ giao dịch của tổ chức khác	041		-	-
<b>6.8 Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay</b>	<b>042</b>		-	-
6.8.1 Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay của thành viên lưu ký	043		-	-
6.8.2 Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay của khách hàng trong nước	044		-	-
6.8.3 Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay của khách hàng nước ngoài	045		-	-
6.8.4 Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay của tổ chức khác	046		-	-
<b>6.9 Chứng khoán sửa lỗi giao dịch</b>	<b>047</b>		300	-
<b>7. Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết</b>	<b>050</b>		-	-
Trong đó:				
<b>7.1 Chứng khoán giao dịch</b>	<b>051</b>		-	-
7.1.1 Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	052		-	-
7.1.2 Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	053		-	-
7.1.3 Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	054		-	-
7.1.4 Chứng khoán giao dịch của tổ chức khác	055		-	-
<b>7.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch</b>	<b>056</b>		-	-
7.2.1 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của thành viên lưu	057		-	-
7.2.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	058		-	-
7.2.3 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng nước ngoài	059		-	-
7.2.4 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của tổ chức khác	060		-	-
<b>7.3 Chứng khoán cầm cố</b>	<b>062</b>		-	-

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH

Địa chỉ: 82 - 84 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

### Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>7.4 Chứng khoán tạm giữ</b>	<b>066</b>		-	-
7.4.1 Chứng khoán tạm giữ của thành viên lưu ký	067		-	-
7.4.2 Chứng khoán tạm giữ của khách hàng trong nước	068		-	-
7.4.3 Chứng khoán tạm giữ của khách hàng nước ngoài	069		-	-
7.4.4 Chứng khoán tạm giữ của tổ chức khác	070		-	-
<b>7.5 Chứng khoán chờ thanh toán</b>	<b>071</b>		-	-
7.5.1 Chứng khoán chờ thanh toán của thành viên lưu ký	072		-	-
7.5.2 Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	073		-	-
7.5.3 Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng nước ngoài	074		-	-
7.5.4 Chứng khoán chờ thanh toán của tổ chức khác	075		-	-
<b>7.6 Chứng khoán phong toả chờ rút</b>	<b>076</b>		-	-
7.6.1 Chứng khoán phong toả chờ rút của thành viên lưu ký	077		-	-
7.6.2 Chứng khoán phong toả chờ rút của khách hàng trong nước	078		-	-
7.6.3 Chứng khoán phong toả chờ rút của khách hàng nước ngoài	079		-	-
7.6.4 Chứng khoán phong toả chờ rút của tổ chức khác	080		-	-
<b>7.7 Chứng khoán sửa lỗi giao dịch</b>	<b>081</b>		-	-
<b>8. Chứng khoán chưa lưu ký của khách hàng</b>	<b>082</b>		-	-
<b>9. Chứng khoán chưa lưu ký của công ty chứng khoán</b>	<b>083</b>		-	-
<b>10. Chứng khoán nhận uỷ thác đầu giá</b>	<b>084</b>		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2010

Võ Thị Minh Hiếu  
Người lập biểu

Lê Thị Ngọc Phương  
Kế toán trưởng



Mai Thanh Trúc  
Tổng Giám đốc

